

BẠO LỰC GIỚI – NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP NGƯỜI CHUYỂN GIỚI NỮ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PHÙ KHẢI HÙNG*

Dựa trên dữ liệu định tính được thu thập bằng phương thức phỏng vấn sâu, điền dã dân tộc học, bài viết phân tích những hình thái bạo lực giới mà người chuyển giới nữ đang đối mặt; bên cạnh đó, đi vào chiều kích cá nhân để chỉ ra hiện tượng nội tâm hóa các chuẩn mực giới mang tính văn hóa - xã hội như một yếu tố khiến người chuyển giới nữ trở thành nạn nhân của bạo lực giới một cách tự nguyện. Trên cơ sở đó mở hướng nghiên cứu tiếp theo để tìm giải pháp tối ưu nhằm hạn chế thực trạng này.

Từ khóa: bạo lực giới, người chuyển giới, chuyển giới nữ, LGBTIQA

Nhận bài ngày: 02/11/2021; *đưa vào biên tập:* 03/11/2021; *phản biện:* 17/11/2021; *duyet đăng:* 02/12/2021

1. DẪN NHẬP

Cộng đồng chuyển giới ở Việt Nam nói chung và người chuyển giới nữ nói riêng vẫn là một bộ phận đang dần được xã hội chấp nhận như một sự đa dạng trong xu thế phát triển. Tuy nhiên, những vấn đề xã hội mà chính nhóm này đang phải đối mặt cũng hoàn toàn không ít; trong đó, hứng chịu bạo lực giới là một vấn đề khá nổi bật. Chính các nạn nhân của bạo lực giới trong cộng đồng này đã bình thường hóa nó như một sự thật hiển nhiên. Hiện tượng nội tâm hóa này được hình thành bởi suy nghĩ “mình là phận đàn bà yếu đuối”, khiến cho bản thân (dường như) mất khả năng tự vệ khi bị bạo hành. Song song đó, sự cố

gắng kiến tạo cho bản thân mình, lại vấp phải rào cản từ nhận thức của (một bộ phận) xã hội. Thực trạng này chúng tôi thu thập được khi khảo sát cho đề tài nghiên cứu năm 2018 và từ các phỏng vấn sâu, nhật ký điền dã với nhóm chuyển giới nữ hiện đang sinh sống tại TPHCM.

2. KHÁI NIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Được ra đời từ các phong trào đấu tranh vì nhân quyền tại Mỹ, thuật ngữ “chuyển giới” bắt đầu quá trình du nhập vào các quốc gia khác. Ở Việt Nam, thuật ngữ này xuất hiện muộn hơn, và do sự chi phối của khung nhị phân về giới, người chuyển giới và người đồng tính vẫn bị nhận thức nhầm lẫn dựa vào sự nhận dạng cho tới nay mặc dù khoa học về giới và

* Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ.

tính dục đã được xã hội hóa. Ngay cả trong nội bộ cộng đồng LGBTQ+⁽¹⁾, không ít người chuyển giới vẫn còn nhận thức mình như một bộ phận thuộc nhóm người đồng tính. Hiện tượng này do các khái niệm về giới (gender), giới tính (sex) và tính dục (sexuality) cũng như mối quan hệ giữa chúng vẫn còn khá nhập nhằng bởi các khung nhị nguyên nhận thức.

Tài liệu khoa học từ các quốc gia phát triển⁽²⁾, phân biệt rõ ràng sự khác biệt của các loại bản dạng (identities). Người chuyển giới (Transgender/Trans People, viết tắt là TG) được ký hiệu là “T”⁽³⁾ trong cụm LGBTIQ+, dựa trên định nghĩa mới nhất của Hiệp hội tâm lý học Hoa Kỳ, là khái niệm dùng để chỉ những người có bản dạng giới, thể hiện giới và hành vi giới không giống với những chuẩn mực giới tương ứng với giới tính sinh học vốn có của họ như quy định của xã hội⁽⁴⁾. Như vậy, khác với người nhận thức bản thân như một người đồng tính - yêu người có cùng giới tính sinh học với mình, người chuyển giới có những khía cạnh khác phức tạp hơn trong việc xác định bản dạng của chính mình. Nếu như tiêu chí để nhận diện bản thân của một người đồng tính là dựa trên xu hướng tình dục (sexual orientation) – sự định vị cảm xúc tình dục và tình cảm hướng về một người cùng giới tính sinh học; một người nam, xác định anh ta như một người chuyển giới, thường có xu hướng phủ định cơ thể sinh học của bản thân và mong muốn bộc lộ mình như một

nhân dạng của giới có tính đối cực (như một người nữ). Như vậy, một người chuyển giới nữ tự nhìn nhận mình là nữ giới; do đó, biểu hiện giới và thực hành giới của anh ta cũng được thể hiện như một người nữ thực thụ theo các chuẩn mực mà nền văn hóa đó quy định. Người chuyển giới nữ (trans women), những người vốn sinh ra với các đặc tính sinh học của nam (chính xác hơn, chúng ta nên gọi đó là các đặc tính của giống đực), lại *cố gắng* chuyển đổi nhân dạng của mình và hành xử theo các chuẩn mực dành cho giới ngược lại khiến cho mọi người trong xã hội với các chuẩn mực giới cảm thấy như một sự dị biệt khó chấp nhận.

Nguồn dữ liệu sử dụng trong bài viết là từ các ghi chép điền dã với tư cách người trong cuộc, và từ phỏng vấn sâu 30 người chuyển giới nữ hiện đang sinh sống và làm việc tại TPHCM của đề tài nghiên cứu *Vấn đề di cư của cộng đồng người chuyển giới nữ tại TPHCM*.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Khái quát về tình trạng bạo lực giới đối với người chuyển giới trong và ngoài nước

Từ 2018 đến 2019, chỉ trong vòng một năm, tổ chức Transrespect versus Transphobia Worldwide (TvT) thống kê trên thế giới có 3.314 vụ giết người mà nạn nhân là người chuyển giới; trong các vụ sát hại, đến 61% là những người chuyển giới hành nghề mại dâm bị giết bởi các khách hàng của họ⁽⁵⁾. Ở hầu hết các quốc gia, dữ

liệu về những người chuyển giới bị giết không được thực hiện một cách có hệ thống và không thể ước tính số lượng vụ việc thực tế. Họ thường là nạn nhân của bạo lực xuất phát từ sự thù ghét bao gồm tống tiền, tấn công thể xác và tình dục, và cuối cùng là hạ sát⁽⁶⁾. Nghiên cứu của James và các cộng sự (2016) đã chỉ ra các vấn đề mà cộng đồng chuyển giới khi di cư đến các đô thị phải đối mặt gồm việc làm, an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, nhà ở, giáo dục, giao tiếp và ứng phó với sự kỳ thị xã hội. Đặc biệt, những người gốc Á, do ảnh hưởng bởi các tiềm thức văn hóa phương Đông thường bị khủng hoảng tâm lý.

Trong thống kê về tình trạng bạo lực tình dục năm 2019 đối với các cộng đồng phi tính dục nhị phân (Non-Binary Communities) và người chuyển giới⁽⁷⁾ của Trung tâm Nghiên cứu Bạo lực tình dục (NSVRC) thì ba vấn nạn mà cộng đồng người chuyển giới phải hứng chịu là bị quấy rối tình dục (78%), bị bạo hành thân thể (35%) và bị bạo lực tình dục (12%). Trong nghiên cứu của mình về những người chuyển giới hành nghề mại dâm, Amy (2016) cũng đồng quan điểm về hiện trạng những người chuyển giới hành nghề mại dâm là nhóm đối tượng thường xuyên bị tấn công (chiếm 75%) và họ cảm thấy không thoải mái khi đề nghị sự giúp đỡ từ cảnh sát do những e ngại về bản dạng giới (58%) và trải nghiệm những sự ngược đãi từ sự bất công của luật pháp (*mistreatment from law enforcement*) (57%)... Những khó

khăn với người mang bản dạng người chuyển giới, ngoài yếu tố xã hội thì gia đình đôi khi cũng là một yếu tố đẩy họ vào những trở lực để có cuộc sống an ổn. Hệ quả, di cư, đặc biệt là di cư đến các đô thị là xu hướng phổ biến và nguyên nhân chủ yếu là để vượt qua lạm dụng và bạo lực dựa trên giới ở cộng đồng cũ – nơi mà bản dạng người chuyển giới của họ không được chấp nhận (Amy, Miriam và Erika, 2020); đồng thời, một nguyên nhân khác được Goedel và các cộng sự của ông (2017) chỉ ra là họ muốn tìm một mạng lưới xã hội mới trong một môi trường đô thị mà tất cả đều xa lạ với nhau. Tuy nhiên, việc di chuyển từ các khu vực nông thôn ra đến thành thị là cả một quá trình mang nhiều rủi ro và bất trắc. Amy (2016) dùng cụm từ “những cuộc dịch chuyển nơi đầu súng” (*Mobilities at Gunpoint*) khi tác giả, với lối tiếp cận tham gia và hành động (*participatory action research – PAR*)⁽⁸⁾, đã đưa ra một nguồn dữ liệu mang tính địa - dân tộc chí (*geo-ethnographic*) bức tranh toàn cảnh về sự di cư của những người chuyển giới hành nghề mại dâm tại Columbia. Kết hợp các dữ liệu từ bản đồ hóa, các tự sự và hình ảnh, tác giả chỉ ra quyết định di cư của người chuyển giới trong nghiên cứu của mình gồm hai bước: (1) trốn tránh sự bạo hành từ trong gia đình hoặc cộng đồng nơi xuất cư và (2) trốn chạy khỏi những kỳ thị xã hội khi bản thân bị phân biệt đối xử. Tuy nhiên, sự di cư này như một “nơi đầu súng” vì ở địa điểm di cư mới, họ phải

đối mặt với hàng loạt các vấn đề bất bình đẳng phát sinh. Công bố của Trung tâm Quốc gia về sự bình đẳng cho người Chuyển giới (The National Center for Transgender Equality) đã đưa ra tình hình phân biệt đối xử về giới của xã hội Mỹ đối với người chuyển giới trong việc tiếp cận nhà ở rất đáng chú ý: cứ 5 người thì có 1 người bị phân biệt đối xử khi tiếp cận các dịch vụ nhà ở; và tỷ lệ những người bị đuổi khỏi căn hộ là hơn 1 trên 10 người. Họ cũng nhận định “tình trạng vô gia cư (homelessness) của người chuyển giới là một vấn đề đáng để chúng ta nhìn lại”⁽⁹⁾. Các điểm lược này đã gọi cho chúng tôi suy nghĩ về các hiện trạng bạo lực mà cộng đồng chuyển giới ở Việt Nam đang hứng chịu.

Ở Việt Nam, theo thống kê của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, tính đến năm 2018, có khoảng 300.000 - 500.000 người chuyển giới; riêng tại TPHCM, theo Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Sức khỏe nam giới và cộng đồng Carmah (2015) ước tính có khoảng 2.000 đến 3.000 người chuyển giới sinh sống và làm việc⁽¹⁰⁾. Trong đó, công việc trội nhất là biểu diễn nghệ thuật (32,4%), buôn bán (20,4%) và bán dâm (12,7%). Nhìn chung, “người chuyển giới thường bị bắt nạt, kỳ thị và phân biệt đối xử ở chính gia đình và nơi công cộng. Cơ hội tiếp cận với việc làm và y tế của họ cũng bị giới hạn, đặc biệt đối với những người sống đúng với giới tính mong muốn” (Trịnh Thiệp, 2018) vì

“trong bối cảnh Việt Nam hiện nay, Luật Hôn nhân và gia đình không thừa nhận hôn nhân giữa người cùng giới và đây là một rào cản đối với người chuyển giới. Pháp luật Việt Nam chỉ công nhận 2 giới tính nam - nữ và không công nhận giới tính thứ ba” (Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến phát triển cộng đồng, 2018). Những khó khăn từ rào cản văn hóa - xã hội khi bộc lộ bản dạng giới của mình là nguyên nhân người chuyển giới chỉ hoạt động ở các lĩnh vực nghề nghiệp phi chính thức; trong đó, 13% chọn bán dâm làm nghề mưu sinh (Thùy Anh, 2019). Đặc biệt, tình trạng bị lạm dụng tình dục và bạo lực trong cộng đồng chuyển giới cũng rất đáng báo động. Từ nguồn dữ liệu của các đề tài đã thực hiện vào 2018 và 2021 ở TPHCM, chúng tôi nhận diện được một số nạn nhân của những hành vi quấy rối tình dục và bạo lực tình dục với nhiều cấp độ lẫn hình thức khác nhau, đây là một thực trạng cần được xã hội và nhà nước quan tâm.

3.2. Bạo lực giới trong cộng đồng người chuyển giới ở TPHCM

3.2.1. Quấy rối tình dục

Quấy rối tình dục (sexual harassment) được hiểu là những hành vi tình dục mà đối phương không mong muốn tiếp nhận; và những hành vi đó nhằm xúc phạm, làm nhục và đe dọa người tiếp nhận (hành vi đó). Về mặt hình thức, nó có thể được thể hiện bằng ngôn từ, lời nói hoặc hành động ở cả môi trường giao tiếp trực tiếp hoặc qua mạng internet. Trong thế giới hiện

nay, mọi giới tính đều có thể là nạn nhân hoặc thủ phạm của quấy rối tình dục; đặc biệt, khi nó xảy ra ở môi trường làm việc, học tập hoặc nơi công cộng, nó có thể hàm chứa động cơ kỳ thị tính dục (sex discrimination) với nạn nhân⁽¹¹⁾. Từ các chia sẻ về lịch sử đời sống tình dục của mình, hầu như các thông tin viên của chúng tôi đều có những trải nghiệm với những hành vi quấy rối như động chạm, sàm sỡ, trêu ghẹo bằng những ngôn từ khiếm nhã. Hiện tượng này không chỉ được phản ánh qua đời sống của mỗi cá nhân mà trong chính nhật ký điền dã chúng tôi cũng có nhiều ghi chép về những sự cợt nhả bằng ngôn ngữ khá thô tục.

Trong một lần, sinh nhật của một bạn trong nhóm, tôi có được mời tới dự sinh nhật của bạn ấy sau buổi hội chợ tan. Lúc cả nhóm đi ngang qua một bàn nhậu của một nhóm thanh niên (mà tôi được một bạn trong nhóm nói là người địa phương). Cả đám liền huýt sáo và gọi liên tục em... em... đi chơi không em? Cả nhóm chúng tôi đều giả lơ như không nghe nhưng những tiếng trêu chọc vẫn ngày một nhiều hơn ... Phụ họa theo là tiếng cả nhóm đập bàn hò reo và cổ vũ. Cả nhóm chúng tôi quyết định đi tìm chỗ khác theo đề nghị của M – trưởng nhóm – để tránh chuyện. Khi lướt qua bàn ấy, tôi có lướt nhìn sang, có vài cô gái trong nhóm ấy nhìn chúng tôi cười đầy mỉa mai⁽¹²⁾ (Ghi chép trong ngày sinh nhật của L – ngày..., nhóm bạn hội chợ q12).

Phần đông, những người chuyển giới không có đời sống kinh tế khá giả hoặc sự hậu thuẫn tài chính từ gia đình, họ hoạt động trong những ngành nghề rất đặc thù của nhóm; và được hình thành, tồn tại bằng sự tương trợ của những người cùng “hoàn cảnh” hát đám ma, hát Lô-tô. Tiếp cận với nhóm chuyển giới nữ đang làm việc tại hội chợ đêm và tham gia hát ở các đám tang chúng tôi được biết: chuyện họ bị khách hàng nam trêu học bằng những ngôn ngữ tính dục thô thiển hay gạ gẫm tình dục một cách công khai là thường xuyên, có nhiều bạn còn bị sàm sỡ một cách thô bạo. Chúng tôi hỏi về cách phản ứng thì các bạn cho biết: “thôi kệ cũng không đáng gì anh, mình cho qua được thì qua, kệ mấy ông...” hoặc “thì cũng tức nhưng lúc đó đang hát, chỗ cũng đông quá nên né né thôi. Với mấy ông cũng xin xỏ, làm quá mắc công sinh chuyện... Thì cũng có rồi nhưng không phải em mà là chuyện của nhỏ trong nhóm thôi... Thì nó cũng nổi cơn, chửi ông cái ông quê quê sao đó đứng lên xô ghế đánh nó... Dạ, đời pê đề mà anh, mình không nhịn là người ta chửi rồi đánh nói thứ pê đề còn làm giá này kia. Lần đó là tụi em coi như hát không công luôn anh, coi như cúng dường cho chủ nhà luôn đi”,... (D.H).

3.2.2. Bạo hành tình dục

Bạo hành tình dục (sexual violence) được Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) định nghĩa như những hành vi tính dục được đưa ra một cách cưỡng ép

và những hành vi này được đưa ra bằng các mối quan hệ ở nơi làm việc hoặc nơi ở. Từ đó, WHO cũng đưa ra sự đa dạng và phức hợp của hình thức bạo lực tình dục (WHO, 2002: 149-150). Theo khảo sát của chúng tôi, tình trạng này xảy ra ở những người hành nghề mại dâm và những người đang sống cùng những bạn tình của mình (chúng tôi gọi là những người chuyển giới-có-chồng).

Một số người chuyển giới hành nghề bán dâm cho biết những nam giới mua dâm là người bạo hành. Những vị khách mà họ cho là “biến thái” là những người có những loại hành vi tình dục kỳ lạ, thậm chí cả đánh đập; hoặc có khách hàng dùng vũ lực ép buộc họ quan hệ dù trước đó không có thỏa thuận và không hiềm khách hàng từ chối việc sử dụng các biện pháp tình dục an toàn. “...*Em có nói đeo bao đi anh nhưng nó dứt khoát không chịu... Dạ cũng sợ SIDA lắm ...*” (PVS, L).

Chuyện của T

T, một – người hay “đứng” ở công viên P thuộc địa bàn quận X mà chúng tôi có dịp gặp trong một dự án phòng chống HIV/AIDS. Cho đến nay, T đã có thâm niên hành nghề bán dâm gần 6 năm qua nhiều địa bàn nổi cộm về tệ nạn này. T là một chuyển giới nữ *chưa hoàn thiện* nhưng với vẻ ngoài được trang điểm khá kỹ nên trông rất ưa nhìn. Theo T kể, khách của cô rất đa dạng nhưng phần lớn là mấy người đàn ông ngà ngà say - những người này thường

sẽ không từ chối khi biết T là người chuyển giới. T kể với chúng tôi: lúc trước, khi mới ra nghề, cô cũng vài lần bị khách đánh và không trả tiền. Về sau T cho biết mình luôn tìm và chung sống cùng một người *bạn trai* để có thể bảo vệ cô trong công việc của mình.

Có thể nói, việc người chuyển giới nữ kết hợp để sống cùng một người *bạn trai* kiêm “vệ sĩ” (chúng tôi tạm gọi vậy) là một mối quan hệ cộng sinh - dựa vào nhau để sống. Một mặt, những vệ sĩ này bảo vệ họ⁽¹³⁾, mặt khác, đây cũng là những đối tác chia sẻ tình cảm cho đời sống tinh thần của những người chuyển giới thông qua mối quan hệ vợ-chồng được thiết lập. Tuy nhiên, đôi khi những đối tác này cũng chính là những người bạo hành ngược lại người cung cấp kinh tế cho mình. Trường hợp Ng. - người chuyển giới đang-có-chồng bị thương khá nặng vì chồng bạo hành.

“... *Thưa lên phường rồi công an xuống có giải quyết không? (...) ai mà hỗ trợ cho pé để anh?*” (PVS, M.)

Qua bạn bè trong nhóm, chúng tôi được biết do Ng. không đưa tiền cho chồng nên bị đánh đập.

“*Em cũng biết mình cũng đâu phải được yêu thương gì, cũng chỉ đắp đổi qua ngày này tháng nọ rồi cũng hết. Đàn bà còn không giữ được chồng thì huống chi mấy đứa như tui em, có cái gì để giữ đâu anh. Có thương có yêu gì đó thì cứ ổng kêu thì xì ra mấy trăm cho chả đi đánh bài, đi mua đồ*

là có được yêu à. Ngoài ra thì hết. Nhiều bữa kẹt tiền nhà quá, hông còn xu nào trong túi cái là nói là lên con diên bỏ đi miết đâu cả tuần lễ mới mò về. Nói chung là có tiền là có tình, vậy đó, cái số nó đã vậy là như cái nghiệp vậy đó” (PVS, H).

Những bạn tình của người chuyển giới (chúng tôi gọi tắt là bạn tình) thường là những thanh niên được cho là “traai thẳng”⁽¹⁴⁾ và đang sống cùng với họ trong vai trò là chồng. Họ đa phần là những người không có nghề nghiệp ổn định và tài chính có được do những người chuyển giới nữ (trong vai vợ) đang sống chung chu cấp. Một số anh cũng đang có bạn tình nữ khác hoặc có vợ nhưng vẫn thiết lập mối quan hệ tạm bợ với một người chuyển giới để có nguồn cung tài vật⁽¹⁵⁾. Theo một số chia sẻ, những người vợ hoặc bạn tình khác giới của anh ta cũng nhận thức được điều này nhưng họ cũng chấp nhận “luật chơi” của mối quan hệ này. “Luật chơi” này làm cho những người chuyển giới mất không chỉ tài chính mà cả quyền thương thuyết trong cuộc sống chung giữa hai người.

Chuyện của L: Hoa ni-lông

“Em biết ổng cặp bồ... chứ sao không biết anh, nhưng em kệ cho qua đại cho rồi, chứ chửi thì cũng chửi, khóc cũng khóc rồi, còn đánh nhau hả, rồi luôn anh. Rồi lại đi biệt tích đâu hai ba ngày mới chường mặt về... Rồi cũng xuôi à, chứ có giận được lâu đâu anh... Biết anh, em biết

ổng ở với mấy con quỉ làm gà quán café bên X chứ đâu. Tại em không thèm tới kiếm á. Hết tiền rồi cũng lết xác về à... Người ta đàn bà, người ta đi đòi lại chồng, còn em, lấy cái gì để đi đòi? Trong khi tụi nó là con gái xịn, còn đây, pê đê, hoa ni-lông, cái gì cũng giả hết thì cái thằng chồng nó cũng giả tuốt luốt” (PVS, L). Trò chuyện với tôi, L biết chị em trong đoàn chửi mình ngu, mê trai, nhưng L nói rằng mình thương thì mình chịu, không phải lỗi của ai cả.

Cuộc sống vợ chồng là một chủ đề rất khó khai thác vì nó được cho là chuyện riêng tư rất tế nhị. Những người chuyển giới nữ được phỏng vấn sâu trong nghiên cứu này, dù đã có khoảng thời gian tiếp xúc lâu và khá thân với chúng tôi nhưng không phải ai cũng thoải mái chia sẻ, nhất là vấn đề bạo hành tình dục trong cuộc sống giữa họ và bạn tình. Nhưng qua những quan sát và tâm sự của họ, chúng tôi cảm nhận một sự chịu đựng, không chỉ ở các ứng xử bề mặt mà còn ở các tâm sự sâu kín của họ. Họ cam chịu nhẫn nhịn sự phản bội không giấu giếm từ bạn tình vì mục đích duy trì quan hệ và, sâu xa hơn, là tự nhận thức bản thân không thể mang đến khoái cảm tình dục như bạn tình kỳ vọng.

“Trong cái thế giới này không có cái gọi là tình yêu pê đê đâu em. Em đừng có nghĩ là thằng đó yêu em là thiệt...” (PVS, D.H).

Những trải nghiệm như chị D.H, không chỉ phổ biến ở nhóm chuyển

giới bán dân, mà cũng là những nỗi niềm chung của nhóm chuyển giới - có-chồng. Ở người-đàn-ông-của-mình, họ dường như chỉ tìm một chỗ dựa tinh thần để nghĩ rằng mình cũng là một người đàn bà bình thường trong xã hội. Do đó, dựa vào các chuẩn mực giới đã được nhập tâm, họ chuyển dịch vai trò giới nữ vào bản thân và thực hành nó như bốn-phận-phải-có; từ đó, cảm nhận về sự khiếm khuyết nữ tính của bản thân không đáp ứng được kỳ vọng của bạn tình (hay đúng hơn, kỳ vọng của xã hội về mặt tính dục và những chức năng phái tính sẵn có) nên họ chấp nhận hành vi bạo hành như một sự bù đắp.

4. KẾT LUẬN

Bạo lực giới (hay bạo lực dựa trên cơ sở giới – gender-based violence) là một hiện tượng phổ biến và phức tạp, nó được thể hiện dưới nhiều hình thức, không chỉ giới hạn ở hình thức bạo lực gia đình ở các cặp vợ chồng dị tính đến quá rối tình dục. Mặc dù bạo lực giới bao gồm cả bạo lực gia đình nhưng nó không chỉ giới hạn ở bạo lực gia đình hay bạo lực đối với phụ nữ mà là mọi hình thức bạo lực nhằm vào một cá nhân vì giới của

người đó và xuất phát từ sự bất bình đẳng giới (UNHCR, 2003 dẫn lại UNFPA, 2014).

Với nhiều cấp độ bạo hành khác nhau, những người chuyển giới nữ ở TPHCM cũng đang là những nạn nhân của bạo hành giới của chính những khung chuẩn mực về giới trong xã hội. Sự sao chép và chuyển dịch cách thực hành giới từ khuôn mẫu giới được văn hóa quy định khiến những người chuyển giới nữ mất đi quyền tự chủ trong hoạt động tình dục; hệ quả là, họ dễ dàng bị bạo hành do ở vị thế bị động này. Những nạn nhân này, với sự thực hành giới được mô phỏng theo kiểu bản dạng mà họ đã lựa chọn và tự trói mình trong sự nhẫn nại và cam chịu như một người *phụ nữ* được diễn ngôn về các tính chất nữ tính phải có. Thậm chí khi họ bị bạo lực tình dục, họ cũng không dám mạnh dạn nhờ sự can thiệp của các ban ngành đoàn thể bởi nhiều nguyên nhân, trong đó vấn đề pháp lý còn bỏ ngỏ sự không-hợp-nhất giữa cái nhân dạng sinh học và bản dạng giới của họ cũng là một trong những nguyên nhân cơ bản. □

CHÚ THÍCH

⁽¹⁾ LGBT là cụm từ phổ biến trong cách gọi cộng đồng đa dạng giới và tính dục, được ghép từ các ký tự L (Lesbian) chỉ người đồng tính nữ; G (gay) chỉ người Đồng tính nam; B (bisexual) chỉ người mang khuynh hướng song tính, bị hấp dẫn tình dục bởi cả hai giới tính; T (transsexual/transgender) chỉ người hoán tính/chuyển giới. Gần đây, trong xu thế hội nhập về mặt tri thức, các tổ chức hoạt động vì quyền đa dạng giới và tính dục đã bỏ khuyết vào cụm từ này nên không chỉ có ba khuynh hướng tình dục vốn có, mà còn rất nhiều các khuynh hướng và bản dạng tình dục/giới khác được biết đến, như nhóm I (Intersex: liên giới

tính), nhóm Q (Queer: đa giới), nhóm A (Asexuality: vô tính),... Dấu “+”: biểu thị cho sự đa dạng.

(2) Chúng tôi muốn nhấn mạnh sự phát triển và tầm ảnh hưởng của khoa học nói chung, khoa học xã hội nói riêng của các quốc gia này có tính lan tỏa khá mạnh.

(3) Trong khoảng 10 năm trở lại đây, cộng đồng chuyển giới tại Việt Nam, thông qua các diễn đàn, các facebook pages cũng như tại các hội nghị, tọa đàm... có khuynh hướng xưng mình là TG (Transgender People: cộng đồng chuyển giới), thuộc nhóm TG nhằm để khẳng định sự tồn tại độc lập của mình so với các loại bản dạng tính dục khác: đồng tính, song tính, á tính, vô tính,... Phân loại nhỏ hơn, TG gồm có hai nhóm:

- Người chuyển giới nữ: người (sinh ra với giới tính sinh học là) nam chuyển giới (thành nữ) gọi tắt là MtF (Males to Females) hoặc Trans women.

- Người chuyển giới nam: người (sinh ra với giới tính sinh học là) nữ chuyển giới (thành nam) gọi tắt là FtM (Females to Males) hoặc Trans men.

(4) Tham khảo thêm tại: American Psychological Association. (2018). Defining transgender terms. *Monitor on Psychology*, 49(8). <https://www.apa.org/monitor/2018/09/ce-corner-glossary>, truy cập 27/6/2020.

(5) Tham khảo tại: <https://baomoi.com/331-nguoi-chuyen-gioi-bi-giet-tren-toan-the-gioi-vi-nan-ky-thi-trong-nam-2019/c/33031603.epi>, truy cập ngày 01/12/2019.

(6) Tìm hiểu thêm về TvT tại: <https://www.oursplatform.org/resource/transrespect-vs-transphobia-worldwide-tgeu-research-project/>, truy cập ngày 27/6/2020.

(7) Tham khảo thêm tại: <https://www.nsvrc.org/publications/nsvrc-publications>, truy cập ngày 17/4/2020.

(8) Về phương pháp PAR, tham khảo thêm tại: <https://www.participatorymethods.org/glossary/participatory-action-research>, truy cập ngày 18/4/2020.

(9) Tham khảo tại: <https://transequality.org/issues/housing-homelessness>, truy cập 12/4/2020.

(10) Trên thực tế, số liệu có thể nhiều hơn vì ước tính này chỉ dựa trên những TG có tham gia vào mạng lưới hỗ trợ của tổ chức.

(11) Tham khảo tại: <https://au.reachout.com/articles/what-is-sexual-harassment>, truy cập 28/6/2020.

(12) Trích nhật ký của đề tài.

(13) Người bảo kê cho mỗi đối tượng bán dâm.

(14) Thuật ngữ dành cho những nam giới được cho là có xu hướng tính dục dị tính (heterosexual males).

(15) Nhận định này chỉ dành cho các trường hợp mà chúng tôi tiếp cận trong đề tài của mình, không phải là một mẫu hình chung cho tất cả các trường hợp. Chúng tôi chưa có cơ hội được tiếp cận sâu hơn với những “anh chồng” của những người chuyển giới nữ, do đa phần họ thường có tâm lý e dè với “người lạ” (chúng tôi phỏng đoán, có lẽ do thời gian mà chúng tôi tiếp cận với các cặp đôi chưa đủ lâu). Các bạn ấy thường bỏ ra ngoài khi những người bạn của vợ tới nhà chơi. Theo tìm hiểu, các TG cũng ngại tiếp cận “chồng-của-bạn” do sợ những sự ghen tuông giữa các chị em có thể làm hỏng mối quan hệ bạn bè. Đương nhiên, chúng tôi cũng có nghe qua vài trường hợp giết chồng hay bỏ bạn, nhưng những hành vi đó thường bị hội chị em loại ra khỏi nhóm vì không thể chấp nhận được (tiếng lóng trong cộng đồng này gọi là kiểu “ăn dơ”, “ăn tạp”).

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Amy, Lubitow; Miriam J., Abelson và Erika Carpenter. 2020. “Transforming Mobility Justice: Gendered Harassment and Violence on Transit”. *Journal of Transport Geography* (Volume 82). <https://doi.org/10.1016/j.jtrangeo.2019.102601>.
2. Cao Nhất Phiến. 2018. “13% người chuyển giới kiếm sống bán dâm”. <http://pctn.xh.molisa.gov.vn/default.aspx?page=news&do=detail&id=1696>, truy cập ngày 27/6/2020.
3. James, S. E., Herman, J. L., Rankin, S., Keisling, M., Mottet, L., & Anafi, M. 2016. *The Report of the 2015 U.S. Transgender Survey*. Washington, DC: National Center for Transgender Equality.
4. Rider, G. Nicole; McMorris, Barbara J.; Gower, Amy L.; và nhóm nghiên cứu. 2018. Health and Care Utilization of Transgender and Gender Nonconforming Youth: A Population Based Study. <https://doi.org/10.1542/peds.2017-1683>.
5. Thùy Anh. 2019. “Ảnh hưởng bạo lực ở người chuyển giới”. <https://danviet.vn/am-anh-bao-luc-o-nguoi-chuyen-gioi-77771043531.htm>, truy cập ngày 28/6/2020.
6. Trịnh Thiệp. 2018. “Người chuyển giới gặp nhiều rào cản”. <https://nld.com.vn/ban-doc/nguoi-chuyen-gioi-gap-nhieu-rao-can-20181102213543055.htm>, truy cập ngày 11/4/2020.
7. Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng (SCDI). 2018. Hội thảo “Luật Chuyển đổi giới tính vì người chuyển giới” tổ chức ngày 26/9/2018, tại Hà Nội. <https://dep.com.vn/viet-nam-co-khoang-300-000-den-500-000-nguoi-chuyen-gioi/>, truy cập ngày 11/4/2020.
8. Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng Sức khỏe nam giới và cộng đồng (CARMAH). 2015. *Báo cáo về cộng đồng người chuyển giới tại TP HCM*.